

**Vai Trò Ngôn Sứ Của Người Dân Ngoại - Thiên Chúa Chọn Ky-rô
Để Hoàn Tất Lời Hứa
Phân tích bản văn Er 1, 1-6**


**The Prophetic Role of the Gentiles - God Chose Cyrus to Fulfill His Promise
Text Analysis of Er 1, 1-6**

Đaminh Nguyễn Văn Thế, S.J.^{1*}

¹ Học Viện Thánh Giuse Dòng Tên, Vietnam

* Email của tác giả liên hệ: dominicthe@jesuits.net

*  <https://orcid.org/0000-0002-4869-4270>

*  <https://doi.org/10.54855/csl.22229>

Received: 11/03/2022

Revision: 28/03/2022

Accepted: 28/03/2022

Online: 28/03/2022

Tóm lược

Lời hứa của Đức Chúa phán với Giê-rê-mi-a đã được ứng nghiệm: Ba-by-lon sụp đổ, Ít-ra-en được trả tự do, họ được trở về Giê-ru-sa-lem tái thiết đền thờ. Dưới nhãn quan chính trị, việc trả tự do cho Ít-ra-en là kế sách cai trị của Ky-rô. Dưới nhãn quan tôn giáo, việc trả tự do cho Ít-ra-en được coi là do Thiên Chúa làm. Ngang qua Ky-rô, Thiên Chúa đã viếng thăm dân Ngài. Ngài chọn ông để đưa dân về quê hương xứ sở. Ông là hoàng đế dân ngoại nhưng Đức Chúa đã trao sứ mạng cho ông tái thiết đền thờ. Lời mời gọi hãy tái thiết đền thờ không chỉ được trao cho người Ít-ra-en mà cho tất cả mọi thần dân của Ky-rô.

Bài viết này tìm hiểu vai trò ngôn sứ của dân ngoại qua nhân vật Ky-rô được đề cập trong sách Êt-ra, cụ thể là Er 1,1-6. Đầu tiên là phân cấu trúc và sức năng động của bản văn. Sau đó là phân phân tích bản văn Er 1,1-6, xoay quanh 3 điểm quan trọng: (1) Thiên Chúa tác động trên Ky-rô; (2) Thiên Chúa trao sứ mạng cho Ky-rô; (3) Việc xây nhà Đức Chúa. Sau cùng là phần suy tư phản tỉnh về lời mời gọi mỗi người tái thiết đền thờ Thiên Chúa chính là tâm hồn của mình.

Từ khoá: hồi hương, Đức Chúa, Ky-rô, tái thiết, đền thờ, Giê-ru-sa-lem

Abstract

God's promise to Jeremiah is fulfilled: Babylon falls, Israel is set free, and they return to Jerusalem to rebuild the Temple. From a political standpoint, Cyrus' authority was predicated on the liberation of Israel. From a religious perspective, Israel's deliverance is seen as a divine act. God visited His people via Cyrus. He picked him to bring the people home. He was a heathen monarch, yet God entrusted him with the task of rebuilding the temple. Not only the Israelites were invited to rebuild the temple, but all of Cyrus's people were as well.

The purpose of this essay is to examine the Gentiles' prophetic function via the figure Cyrus as recounted in the book of Ezra, notably Er 1:1-6. The first is the text's structure and dynamism. This is followed by an examination of the text of Er 1:1-6, focusing on three critical points: (1) God operates via Cyrus; (2) God entrusts Cyrus with the task; (3) The construction of the temple of the Lord. Finally, there is a contemplative contemplation on the need for each individual to construct God's temple in their own heart.

Keywords: repatriation, God, Cyrus, reconstruction, temple, Jerusalem

Dẫn Nhập

Sách Êt-ra là một trong những sách quan trọng nhất trong Kinh Thánh giúp ta hiểu biết về công cuộc khôi phục lại dân Chúa sau thời lưu đày. Bộ sách này phác họa hình ảnh một cộng đoàn nỗ lực xây dựng lại chính mình, cơ sở thờ tự cũng như phục hồi tinh thần sau những đổ vỡ để trở nên một cộng đoàn vừa mới mẻ vừa liên tục với quá khứ. Nhờ quyền năng của Thiên Chúa và quyết tâm xây dựng của toàn thể cộng đoàn, Êt-ra nổi lên như một vị lãnh đạo tài giỏi đức độ và đầy lòng tin tưởng vào Thiên Chúa, ông luôn tìm kiếm thánh ý Thiên Chúa trong mọi sự. Ông còn được truyền thống Do-thái coi như Mô-sê mới, người đặt nền móng cho Do-thái giáo, giúp đạo này tồn tại cho đến ngày nay.¹

Đoạn văn Er 1,1-6 thuộc phần đầu của sách Êt-ra (chương 1-6). Sáu chương này kể lại các biến cố từ khi có lệnh hồi hương cho đến khi xây lại được đền thờ Giê-ru-sa-lem, cung hiến Đền Thờ và cử hành lễ Vượt Qua.² Các nhà chú giải như Mark A. Throntvett, Thomas C. Oden, Frank E. Gaebelien, chia chương 1 sách Êt-ra thành 2 phần: từ câu 1 đến câu 4 và từ câu 5 đến câu 11. Trường phái CGKPV lại chia làm 3 phần, phần 1 từ câu 1-4, phần 2 từ câu 5-6 và phần ba từ câu 7-11. Người viết chia chương 1 thành 2 phần, phần 1 từ câu 1-6 và phần 2 từ câu 7-11. Đoạn này là những câu đầu tiên của sách Êt-ra (Er 1,1-6). Đoạn văn này không nói về nhân vật Êt-ra, nhưng nói về vua Ky-rô và sắc lệnh cho hồi hương của ông. Có thể nói, Ky-rô chính là mấu chốt cho cuộc hồi hương và tái thiết Giê-ru-sa-lem. Dĩ nhiên, điểm khởi vẫn bắt nguồn từ chính tác động của Thiên Chúa.

Cấu Trúc Và Sức Năng Động Của Bản Văn

Cấu Trúc của Bản Văn

Đoạn văn này gồm 6 câu, nói lên sự tác động của Thiên Chúa trên con người trong việc hoàn tất Lời hứa của Ngài. Để làm rõ điều ấy, đoạn văn này được chia ra 5 phần như sau:

A: Thiên Chúa tác động trên vua Ky-rô (c. 1)

B: Thiên Chúa trao trách nhiệm tái thiết đền thờ Giê-ru-sa-lem (c. 2)

C: Xây Nhà Đức Chúa Tại Giê-ru-sa-lem (c. 3)

B': Thiên Chúa trao trách nhiệm tái thiết đền thờ Giê-ru-sa-lem (c. 4)

A': Thiên Chúa tác động trên dân chúng (cc. 5-6)

Phân đoạn A và A' có sự song đối với nhau, bởi vì cả hai phần này đều sử dụng chung động từ “tác động” (“stir up” - הָעִירָה). Ở câu 1, Thiên Chúa tác động trên vua Ky-rô, còn câu 5-6 thì Thiên Chúa tác động trên dân Ngài. Tất cả những sự tác động này đều hướng về việc xây Nhà Đức Chúa ở Giê-ru-sa-lem. Điều này làm cho lời sấm của Giê-rê-mi-a được ứng nghiệm. Phân đoạn B và B' song đối với nhau. Cụm từ “mọi vương quốc dưới đất” ở câu 2 đối với cụm từ “mọi người ở bất cứ nơi nào” trong câu 4. Hai cụm từ này nói đến những người và những nơi thuộc quyền cai trị của vua Ky-rô. Ông có quyền này là do Thiên Chúa ban cho ông. Điều cần chú ý tiếp theo đó là ở cả câu 2 và 4 đều nói đến “Nhà Thiên Chúa ở Giê-ru-sa-lem”. Ở câu 2, vua Ky-rô thừa nhận, Thiên Chúa trao trách nhiệm cho ông tái thiết “Nhà Thiên Chúa ở Giê-ru-sa-lem” còn trong câu 4, Ky-rô trao trách nhiệm cho thần dân của ông qua việc dâng cúng cho “Nhà Thiên Chúa ở Giê-ru-sa-lem”. Vì thế, cả hai câu này đều trực tiếp hoặc gián tiếp nói

¹ Kinh Thánh: bản văn và chú thích (ktcgkpv.org), truy cập ngày 01/03/2021.

² Ibid.

đến việc Thiên Chúa trao trách nhiệm tái thiết đền thờ cho vua Ky-rô cũng như từng người dân. Đặc biệt, phân đoạn C là trung tâm của đoạn văn này. Ta thấy, câu này cũng có từ “Nhà Đức Chúa” giống như câu 2 và 4. Cụm từ “Nhà Đức Chúa” ở câu 2 và 4 được xác định trực tiếp là “Nhà Đức Chúa ở Giê-ru-sa-lem”, nghĩa là đền thờ Giê-ru-sa-lem. Tuy nhiên, cụm từ “Nhà Đức Chúa” trong câu 3 nằm giữa hai cụm từ “lên Giê-ru-sa-lem” và “Thiên Chúa ngự tại Giê-ru-sa-lem”. Như vậy, ở câu này, tác giả không chỉ nói riêng đến đền thờ Giê-ru-sa-lem mà còn muốn nói đến tương quan của dân Do-thái với đền thờ và với Thiên Chúa. Vì thế, việc xây nhà Đức Chúa ở Giê-ru-sa-lem có một ý nghĩa quan trọng và cấp bách đối với từng người dân, thậm chí đối với vua Ky-rô và tất cả thần dân của ông. Chúng ta cùng tìm hiểu để thấy sức năng động của bản văn này.

Sức Năng Động Của Bản Văn

Qua cách phân đoạn trên, ta thấy bản văn này nêu bật vai trò của vua Ky-rô như một ngôn sứ ở giữa dân Ít-ra-en, mặc dù ông chỉ là một người dân ngoại. Qua ông, Thiên Chúa thực hiện lời Ngài phán thưở xưa qua ngôn sứ Giê-rê-mi-a (c. 1).

Phân đoạn thứ nhất và phân đoạn thứ 5 nói đến việc Thiên Chúa tác động trên tâm trí của vua Ky-rô và người dân. Với vua Ky-rô, ông trả tự do cho những người Do-thái để họ trở về Giê-ru-sa-lem tái thiết đền thờ. Mặc dù, đây là kế sách cai trị mềm dẻo của Ky-rô. Tuy nhiên, người ta có thể thấy đây là cách Thiên Chúa sử dụng ông để hoàn tất lời hứa của Ngài. Ngôn sứ Giê-rê-mi-a đã tiên báo cuộc hồi hương và tái thiết đền thờ sau 70 năm lưu đày ở Ba-by-lon của dân Ít-ra-en (Gr 31,38; 25,11-12; 29,10). Phân đoạn thứ 5 nói về việc những người đang sống trên đất lưu đày, họ được Thiên Chúa tác động trên tâm trí sau khi Ky-rô công bố chiếu chỉ cho dân hồi hương để tái thiết đền thờ. Những người này bao gồm những người đứng đầu các chi tộc Giu-đa và Ben-gia-min, các tư tế, và những người dân được Chúa tác động. Họ hưởng ứng chiếu chỉ của Ky-rô, họ đứng lên trở về quê hương để tái thiết đền thờ.

Phân đoạn thứ 2 và phân đoạn thứ 4 nói về những người được trao sứ mạng tái thiết đền thờ Giê-ru-sa-lem. Trong phân đoạn 2, Thiên Chúa trao sứ mạng tái thiết đền thờ Giê-ru-sa-lem một cách trực tiếp cho vua Ky-rô. Trong phân đoạn 4, Thiên Chúa trao sứ mạng ấy một cách gián tiếp cho thần dân của Ky-rô qua chiếu chỉ của ông. Điều này cũng có thể được coi là trách nhiệm mà Ky-rô trao cho người Do-thái phải trở về tái thiết đền thờ. Đồng thời, ông cũng trao trách nhiệm cho những người còn ở lại, những người hàng xóm phải cung cấp tiền bạc, thú vật, đồ dùng cần thiết cho những người đi tái thiết đền thờ. Qua hai phân đoạn này, ta có thể thấy rằng, không chỉ vua Ky-rô được Thiên Chúa trao trách nhiệm tái thiết đền thờ, mà qua Ky-rô, Thiên Chúa cũng trao sứ mạng ấy cho người Do-thái cũng như những người có liên hệ.

Phân đoạn thứ 3 là phân đoạn quan trọng nhất của của đoạn văn này, và cũng có thể nói đây là điểm quan trọng nhất của chương và của cả sách Êt-ra. Trong câu này, Ky-rô chúc phúc (Thiên Chúa ở cùng) cho những ai đi lên Giê-ru-sa-lem xây Nhà Đức Chúa. Ở đây, lời của Ky-rô vừa như thừa nhận rằng Thiên Chúa luôn ở với con cái Ít-ra-en, vừa như một lời chất vấn xem ai thực sự là thần dân của Thiên Chúa và ai còn trung tín với Thiên Chúa của cha ông, vừa như một lời khích lệ cho những người trung tín với Thiên Chúa. Đặc biệt nhất, câu này là một lời mời gọi và thúc giục mọi người hãy xây một ngôi nhà cho Đức Chúa tại Giê-ru-sa-lem. Vì Thiên Chúa ngự tại Giê-ru-sa-lem, ở giữa dân Người.

Phân Tích Bản Văn

Thiên Chúa Tác Động

Theo thánh Gio-an, lời của Thánh Kinh là lời không thể bị hủy bỏ (x. Ga 10,35). Để lời Thiên Chúa được ứng nghiệm, sau khi vua Ky-rô thống trị đế quốc Ba-tư, Thiên Chúa tác động trên tâm trí ông, để ông ra chiếu chỉ cho Ít-ra-en trở về Giê-ru-sa-lem tái thiết đền thờ kính Đức Chúa. Cùng với chiếu chỉ của nhà vua, Đức Chúa cũng tác động trên tâm trí những người Ít-ra-en để họ lên đường thực thi sứ mệnh tái thiết đền thờ, hoàn tất lời Chúa Phán qua miệng ngôn sứ Giê-rê-mi-a (Gr 29,10).

Với sắc chỉ này của vua Ky-rô, người ta nhận thấy ông như một khí cụ trong bàn tay của Thiên Chúa. Thiên Chúa dùng ông, một người dân ngoại, để thực hiện lời hứa của Ngài qua miệng ngôn sứ Giê-rê-mi-a. Ngày xưa, Giê-rê-mi-a đã tiên báo sau những ngày tháng lưu đày, Ít-ra-en sẽ được hồi hương tái thiết lại Giê-ru-sa-lem. Giờ đây, lời hứa ấy đã được ứng nghiệm. Đặc biệt, Ky-rô được nhắc trong I-sai-a đệ nhị (chương 40–55) như một người được Thiên Chúa xức dầu, người sẽ giải phóng Ít-ra-en khỏi cảnh nô lệ. Mặc dù Ky-rô được I-sai-a gọi là Mê-si-a (Is 45,1), nhưng danh xưng Mê-si-a thời đó được gán cho người giải phóng Ít-ra-en thoát khỏi cảnh nô lệ của Ba-by-lon. Sau khi lên thống trị Ba-tư, Ky-rô đã có một kế sách khoan hồng đối với những sắc dân lưu đày. Ông cho họ trở về quê hương để xây dựng lại những nơi thờ tự vốn có của mỗi dân tộc. Chính sách cai trị dung hòa này của Ky-rô cũng hòa hợp với triều đình Ba-tư. Vì thế, không chỉ người Do-thái mà các sắc dân khác cũng ca ngợi ông như vị cứu tinh của dân tộc họ, cho dù họ vẫn thuộc quyền đế quốc Ba-tư. Ít-ra-en không phải là dân tộc duy nhất được Ky-rô trả tự do và cho tái thiết đền thờ kính Đức Chúa (vị thần) của mình. Tuy nhiên, Ít-ra-en nhìn nhận đây là việc Thiên Chúa làm để giải phóng họ khỏi ách nô lệ, bởi từ đây đền thờ kính Đức Chúa được tái thiết. Đền thờ là niềm tự hào và là dấu chỉ cho sự tự do của họ. Đối với họ, chỉ Thiên Chúa mới là vị vua đích thực của mình. Vì thế, họ coi Ky-rô như người được Thiên Chúa sai đến để hoàn tất lời hứa mà Thiên Chúa đã phán xưa qua miệng ngôn sứ Giê-rê-mi-a. Điều này cũng được ghi lại trong I-sai-a đệ nhị.³ Một mình vua Ky-rô sẽ không thể làm cho lời Chúa được ứng nghiệm, ông như một khởi xướng để từ đó Thiên Chúa tác động những người có liên hệ để họ cùng đứng lên thực thi sứ mạng mà Thiên Chúa trao phó.

Nói về những người được Thiên Chúa lay động, cả phân đoạn A và A' đều sử dụng động từ “tác động”, họ đứng lên, hưởng ứng lời kêu gọi của Ky-rô, trở về tái thiết đền thờ (Er 1,5). Đúng vậy, Đức Chúa đã thúc giục, khuấy động tâm hồn những người Do-thái để họ hành động. Sự khuấy động của Thiên Chúa có thể diễn ra ngay trong đời sống thường ngày, khi họ nghe thấy sắc chỉ của vua Ky-rô được công bố. Họ nhìn nhận đó là hành động của Đức Chúa, là lời Thiên Chúa gọi họ trở về Giê-ru-sa-lem để tái định cư và tái thiết đền thờ.⁴ Cuộc hồi hương này có thể được ví như cuộc xuất hành lần thứ hai, cuộc xuất hành thoát khỏi ách nô lệ để trở về quê hương xứ sở mà tái thiết đền thờ. Trong cuộc xuất hành này, Đức Chúa giải thoát dân Người khỏi chế độ chuyên chế của ngoại bang.⁵ Ngày xưa, khi Ít-ra-en ra khỏi Ai-cập, họ cũng được dân địa phương tặng cho những vật phẩm bằng vàng, bằng bạc và những thứ cần thiết cho hành trình tiến về đất Hứa. Ở đây, họ cũng được những người ở lại gom góp vàng bạc và những thứ đồ cần thiết để đưa về tái thiết đền thờ. Qua đó, Đức Chúa có thể khiến cho những người xa lạ trở nên tử tế với dân của Ngài.

³ F. C. Holmgren, *Israel Alive Again : A Commentary On The Books Of Ezra And Nehemiah*, International Theological Commentary (Edinburgh: W.B. Eerdmans Pub. Co, 1987), 2.

⁴ F. C. Holmgren, *Israel Alive Again : A Commentary On The Books Of Ezra And Nehemiah*, 2.

⁵ M. Roberts, & L. J. Ogilvie, *Volume 11 : Ezra, Nehemiah, Esther*, The Preacher's Commentary Series (Nashville, Tennessee: Thomas Nelson Inc., 1993), 40.

Thiên Chúa Trao Sứ Mạng

Nếu như trong phân đoạn A và A' nói về việc Đức Chúa tác động, thì trong các phân đoạn B và B' nói đến những người được trao sứ mạng tái thiết đền thờ. Trong sắc chỉ, vua Ky-rô nhân danh Đức Chúa, Đấng trao cho ông sứ mạng tái thiết Giê-ru-sa-lem. Đức Chúa mong muốn cho dân Ngài được trở về quê hương của họ. Họ không thể được coi là tự do nếu Giê-ru-sa-lem và đền thờ chưa được xây dựng lại. Theo sách luật, họ chỉ được thờ phượng Đức Chúa tại nơi quy định, đó là Giê-ru-sa-lem. Vì thế, để hoàn thiện việc giải thoát dân khỏi ách nô lệ, thì Đức Chúa trao cho Ky-rô sứ mạng tái thiết đền thờ: “Chính Người đã trao cho ta trách nhiệm tái thiết cho Người một ngôi Nhà ở Giê-ru-sa-lem tại Giu-đa” (c. 2). Theo giải thích của Josephus, để hiểu câu này, chúng ta cần đặt trong tương quan với Is 44,24.28; 45,1. Có một phỏng đoán rằng, khi chiếm được Ba-by-lon, Ky-rô đã tiếp xúc với Đa-ni-en, vị ngôn sứ này đã thu hút sự chú ý của ông đến lời sấm của ngôn sứ I-sai-a.⁶

Ở câu 2, Ky-rô là người được Thiên Chúa trao sứ mạng tái thiết đền thờ Giê-ru-sa-lem. Ông là một người dân ngoại, chắc hẳn ông không hiểu trọn vẹn Danh Đức Chúa, nhưng ông đã nhân Danh Đức Chúa để thực thi sứ mạng Ngài trao. Ông thực thi như một người trung tín. Chính vì thế, ông đã được Thánh Kinh ghi lại và đặt ông vào một vị thế quan trọng mà không một vị vua nước ngoài nào có được. Đức Chúa không gọi ông là tôi tớ của Ngài như Na-bu-cô-đô-nô-xo (Gr 25,9; 27,6; 43,10), nhưng gọi là người mục tử của Ngài (Is 44,28) hay gọi là người được xức dầu (Is 45,1). Như thế, Ky-rô được đặt trong một sự mong đợi rằng ông sẽ là một Mê-si-a, người giải phóng dân khỏi ách nô lệ. Thực tế, ông là người đã giải thoát Ít-ra-en khỏi ách nô lệ, trả lại tự do cho họ, cho họ trở về quê hương để tái thiết nơi thờ tự của mình. Xét về mặt chính trị, ông là người hoàn thành sứ mạng Mê-si-a. Tuy nhiên, ông mới chỉ là trung gian cho Đấng Mê-si-a đích thực của Đức Chúa. Ông mới đem đến cho Ít-ra-en sự giải phóng về mặt chính trị, còn về tâm hồn thì ông không thể làm được. Điều này chỉ có Đức Ki-tô, Đấng Mê-si-a đích thực mới có thể giải thoát con người khỏi ách nô lệ của tội lỗi và thần chết.⁷

Câu 4 có liên kết chặt chẽ với câu 2, cả 2 câu này đều nằm trong chiếu chỉ của Ky-rô. Trong câu 2, vua Ky-rô xác nhận việc Đức Chúa trao trách nhiệm tái thiết đền thờ cho ông. Trong câu 4, qua chiếu chỉ, ông trao trách nhiệm ấy cho tất cả thần dân của mình và những người Do-thái đang trú ngụ ở bất cứ nơi nào. Họ phải có bổn phận cũng như tự nguyện đóng góp để tái thiết và dâng cúng cho nhà Đức Chúa. Qua cách diễn đạt của tác giả, người ta còn thấy những người đóng góp ở đây không chỉ là những người Do-thái, mà cả những người hàng xóm của họ, tất cả đều có bổn phận trong việc tái thiết đền thờ Giê-ru-sa-lem. Đúng vậy, qua chiếu chỉ của vua Ky-rô, tất cả mọi người từ dân Chúa đến dân ngoại đều phải một lòng xây dựng đền thờ kính Đức Chúa.⁸ Ngoài ra, trong câu này, tác giả muốn đề cập đến mối liên hệ với Giê-rê-mi-a, người đã tiên báo kế hoạch của Thiên Chúa trên những người bị đi lưu đày, và giờ đây họ là những người sẽ trở về tái thiết Giê-ru-sa-lem. Với Ít-ra, họ như là những người được Thiên Chúa trao sứ mạng, những người vâng lệnh truyền Đức Chúa, những người cần thiết để cho lời Đức Chúa được ứng nghiệm.⁹

⁶ Lange, J. P., Schaff, P., Schultz, W., & C. A. Briggs, *A Commentary On The Holy Scriptures : Ezra* (Bellingham, WA: Logos Research Systems, Inc., 2008), 19.

⁷ Ibid, 19.

⁸ K. N. Schoville, *Ezra-Nehemiah*, The College Press NIV Commentary (Joplin, Mo.: College Press, 2001), 39.

⁹ J. G. McConville, *Ezra, Nehemiah, and Esther*, The Daily Study Bible Series (Louisville: Westminster John Knox Press, 2001), 6.

Xây Nhà Đức Chúa

Như đã xác định ở trên, câu 3 là trọng tâm của bản văn Er 1,1-6. Đọc câu này, người ta dễ dàng nhận thấy đây là một lời thúc giục những người lưu đày trở về để xây dựng lại cố hương. Sự thúc giục ấy được thể hiện bằng cách nhắc lại hai lần Giê-ru-sa-lem, tên cố hương của họ. Trong văn hóa Do-thái, một từ hay cụm từ nào được nhắc đến hai lần thì đó là một từ hay cụm từ quan trọng, khi nhắc ba lần liên tiếp thì chỉ dành cho Thiên Chúa. Ví dụ, khi Thiên Chúa gọi Mô-sê hay Sa-mu-en, Ngài đã lặp lại tên các ông hai lần¹⁰, Mô-sê và Sa-mu-en đều là những nhân vật đặc biệt được Chúa chọn để hướng dẫn dân Ngài. Vì thế, Giê-ru-sa-lem có ý nghĩa đặc biệt đối với người Do-thái, đó là nơi mà họ phải trở về. Giê-ru-sa-lem luôn nằm trong tâm trí của họ, họ luôn nhớ về thành thánh Giê-ru-sa-lem.¹¹ Bên cạnh đó, đền thờ Giê-ru-sa-lem là niềm tự hào, là nơi Thiên Chúa ngự giữa họ. Sống tại đất lưu đày, họ không có đền thờ kính Đức Chúa; họ đau khổ trong thân phận nô lệ về chính trị, họ tủi nhục trong thân phận làm nô lệ cho các thần ngoại bang về mặt tôn giáo. Dù sống trong hoàn cảnh này, Giê-ru-sa-lem vẫn luôn hiện diện trong tâm trí, trong đời sống và cả trên môi miệng của mỗi người. Lý do là chỉ trong ba câu (2, 3, 4), tác giả nhắc tới Giê-ru-sa-lem bốn lần.

Đặc biệt, cụm từ “xây nhà Đức Chúa” nằm giữa hai cụm từ “đi lên Giê-ru-sa-lem” và “Thiên Chúa ngự tại Giê-ru-sa-lem”. Ta có thể thấy rằng, ở câu này, ngoài việc nói đến xây đền thờ Giê-ru-sa-lem, tác giả còn muốn nói lên tương quan của những người xây đền thờ với thành Giê-ru-sa-lem và tương quan của họ với Thiên Chúa, Đấng ngự tại Giê-ru-sa-lem. Không giống như mạch văn của phần B và B’: việc xây “Nhà Đức Chúa” đi liền với “Giê-ru-sa-lem”, mà xây “Nhà Đức Chúa” và “Giê-ru-sa-lem” được tách ra hai vế của câu. Thứ nhất, tác giả không muốn đơn thuần nói về việc xây đền thờ, mà tác giả còn muốn chen vào giữa việc xây đền thờ một ẩn ý là tương quan của những người dân với thành Giê-ru-sa-lem. Bởi vì trong tâm trí họ, Giê-ru-sa-lem luôn là niềm vui, là niềm tự hào, là sự tự do của họ.¹² Vì thế, lời kêu gọi của vua Ky-rô, “hãy lên Giê-ru-sa-lem và xây Nhà Đức Chúa”, có tính khẩn thiết hơn và phù hợp với tâm trạng của người dân hơn. Thứ hai, khi đặt việc xây nhà Đức Chúa cùng với việc khẳng định Thiên Chúa ngự tại Giê-ru-sa-lem, tác giả muốn nói đến tương quan gần gũi giữa Thiên Chúa và dân Ngài. Vì Giê-ru-sa-lem là nơi Thiên Chúa chọn để ngự trị¹³, cũng là nơi dân đang mong ngóng trở về xây Nhà Đức Chúa. Điều đó cho thấy, trong tâm thức người Do-thái, Đức Chúa mới là vua thật của họ và họ thuộc về dân Ngài.

Bên cạnh cạnh đó, văn mạch của câu 3 cũng rất đặc biệt so với các câu khác trong bản văn Er 1,1-6 này: “VẬY AI TRONG CÁC NGƯỜI THUỘC DÂN NGƯỜI/ THÌ XIN THIÊN CHÚA CỦA HỌ Ở VỚI HỌ/ VÀ HỌ HÃY LÊN GIÊ-RU-SA-LEM TẠI GIU-ĐA/ VÀ XÂY NHÀ ĐỨC CHÚA/ THIÊN CHÚA CỦA ÍT-RA-EN/ CHÍNH NGƯỜI LÀ THIÊN CHÚA/ NGỰ TẠI GIÊ-RU-SA-LEM/” (c. 3). Với cách sử dụng nhiều động từ trong một câu, tác giả đã tạo nên một tiếng vang trong tâm trí người đọc. Đọc câu này, người ta cảm nhận một lời mời gọi, lôi kéo, hối thúc mãnh liệt khiến người ta không thể không đứng lên trở về tái thiết cố hương, xây dựng lại đền thờ Thiên Chúa ở Giê-ru-sa-lem.¹⁴

Tóm lại, với cấu trúc từ ngữ và văn mạch đặc biệt trong câu 3, tác giả không chỉ nói lên được sự khao khát của người Do-thái muốn được giải phóng khỏi ách nô lệ, mà còn nói lên được sự hối thúc trở về tái thiết cố hương của vua Ky-rô đối với những người dân lưu đày. Sự hối thúc này không chỉ đến từ phía vua Ky-rô, mà cả từ trong lòng người dân. Họ cảm thấy mình không chỉ bị thôi thúc bởi ngôn từ của chiếu chỉ này, mà sự khao khát trở về xây dựng lại Giê-ru-sa-

¹⁰ X. Xh 3,4; 1 Sm 3,10.

¹¹ X. Tv 137, 1-6.

¹² X. Tv 137,6.

¹³ X 1 V 11,32.

¹⁴ K. N. Schoville, *Ezra-Nehemiah*, 39.

lem vẫn ngày đêm thiêu đốt tâm hồn mỗi người Do-thái trên vùng đất lưu đày. Chiếu chỉ này của Ky-rô đã mở ra tương lai cho họ, một tương lai tự do, tương lai được Thiên Chúa làm chủ cuộc đời.

Sứ Điệp Thần Học và Lời Mời Gọi Sống

Sứ Mạng Ngôn Sứ Phát Xuất Nơi Thiên Chúa

Ngay từ câu đầu tiên, tác giả đã cho thấy, sứ mạng ngôn sứ của vua Ky-rô khởi đi từ Thiên Chúa. Chính Thiên Chúa đã chọn ông để qua ông lời Đức Chúa hứa qua miệng ngôn sứ Giê-rê-mi-a được ứng nghiệm (c. 1). Như vậy, việc chọn Ky-rô là do Thiên Chúa chọn. Nói cách tổng quát, ơn gọi ngôn sứ được phát xuất từ nơi Thiên Chúa. Thiên Chúa chọn, gọi và sai đi.

Ở đây, Đức Chúa đã chọn Ky-rô, Ngài tác động trên ông để ông thực thi ý định của Ngài. Trong Thánh Kinh, có nhiều lần Thiên Chúa tác động trên những người mà Ngài chọn để họ thực thi thánh ý Ngài.¹⁵ Ở đây, qua sắc chỉ của Ky-rô, ta thấy ông là người được Thiên Chúa sử dụng cho kế hoạch của Ngài, một kế hoạch cụ thể và chi tiết. Tất cả những điều này hướng đến mục đích cứu độ của Thiên Chúa. Mục đích ấy sẽ được thực hiện đúng thời đúng buổi¹⁶ bởi Đức Giê-su Ki-tô. Khi đến thời đến buổi, Đức Giê-su Ki-tô đến trong thân phận con người để hoàn thành lời hứa cứu độ của Thiên Chúa. Ngài thực hiện ý Cha, hiến mình chịu chết cho toàn thể nhân loại trên đồi Can-vê. Ngài được phục sinh để đem ơn cứu độ cho con người.

Qua sắc chỉ của vua Ky-rô, ta thấy Đức Chúa được công bố là Thiên Chúa toàn thể vũ trụ. Không chỉ thế, Ngài còn làm chủ cả lịch sử và thời gian. Xuyên suốt lịch sử Cứu Độ, ta thấy Đức Chúa cũng làm việc qua những nhà cai trị khắp thế giới để thực hiện kế hoạch của Ngài. Ngài làm cho Pha-ra-ô ra cứng lòng đối với Mô-sê và dân Ít-ra-en để dẫn đến phép lạ Xuất Hành. Ngài gây ra sắc chỉ của Au-gút-tô để đưa Giu-se và Ma-ri-a đến Bê-lem để ứng nghiệm lời ngôn sứ về nơi hạ sinh của Đấng Mê-si-a. Hay trong Rm 13,1 cho thấy rằng mọi quyền bính đều do Thiên Chúa thiết lập. Thiên Chúa làm chủ và chăm sóc tất cả,¹⁷ Ngài mời gọi con người cộng tác vào trong chương trình Cứu Độ của Ngài.

Sứ Mạng Ngôn Sứ của Vua Ky-rô

Vai trò của Ky-rô trong ý định của Thiên Chúa là việc giải phóng người Do-thái khỏi sự giam cầm tại Ba-by-lon. Thiên Chúa đặt để trong vua Ky-rô một ý định giải phóng dân Ngài. Bởi thế, khởi đầu sách Êt-ra là sắc lệnh trả tự do cho người Do-thái đồng thời khuyến khích họ xây đền thờ, tái thiết lại Giê-ru-sa-lem.¹⁸

Sắc lệnh của Ky-rô là sự ứng nghiệm lời ngôn sứ. Vua Ky-rô đã được Thiên Chúa chọn từ trước để nắm quyền cai trị Ba-tư. Trong I-sai-a, Đức Chúa nói với dân Ngài ngang qua tôi tớ Ngài là I-sai-a để nhắc nhở dân rằng Ngài là Thiên Chúa và tất cả mọi sự đều thuộc quyền Ngài và phải quy hướng về Ngài. Ta thấy trong Is 44, dân được nhắc nhở về mối tương quan cứu độ với Ngài. Ngài nói với họ không chỉ với tư cách là Đấng tác thành vũ trụ mà còn là Đấng tác thành nên bản thân họ. Ngài mời gọi họ chiêm ngắm điều tuyệt vời nơi Thiên Chúa, điều mà họ đã có

¹⁵ X. 1 Sb 5,26; Cv 17,16; Kg 1,13-15.

¹⁶ K. Beville, *Exploring Ezra : The Secret Of Spiritual Success* (Leominster, UK: Day One Publications, 2004), 20.

¹⁷ M. Lucado, *Life Lessons From The Inspired Word Of God : Books of Ezra & Nehemiah*, Inspirational Bible Study Series (Dallas, Tex.: Word Pub., 1998), 13.

¹⁸ K. Beville, *Exploring Ezra : The Secret Of Spiritual Success*, 20.

tương quan với Ngài trước khi họ được sinh ra.¹⁹ Thiên Chúa, Đấng cứu độ, tạo dựng tất cả mọi sự từ trên trời đến dưới đất và biển khơi. Ngài tỏ cho con người thấy rằng Ngài là Đấng có quyền năng. Ngài làm cho những lời tiên báo của các vị ngôn sứ được ứng nghiệm.²⁰

Kết nối với chương 45 sách I-sai-a, ta thấy Ky-rô là người được Đức Chúa chọn và xức dầu cho ông làm vua để ông cai trị muôn dân trên mặt đất. Để ông thực hiện ý định của Đức Chúa, Ngài sẽ đi trước mở lối cho ông tiến lên. Đức Chúa sẽ dùng uy quyền của Ngài mà giúp đỡ ông để ông biết rằng Ngài là Đức Chúa, Thiên Chúa của Ít-ra-en, Ngài đã gọi đích danh ông. Vì Ít-ra-en, Đức Chúa đã chọn Ky-rô và ban cho Ky-rô tước hiệu là vua, dù Ky-rô không biết Đức Chúa. Dù vậy, Đức Chúa vẫn ban cho Ky-rô mọi sự để ông nhận biết rằng từ Đông sang Tây chẳng có thần nào khác ngoại trừ Đức Chúa, Thiên Chúa của Ít-ra-en. Chính Thiên Chúa sẽ dẫn lối sửa đường cho Ky-rô để ông tái thiết Giê-ru-sa-lem, và trả lại tự do cho những người Ít-ra-en bị lưu đày.²¹

Lý do Ít-ra-en bị trừng phạt, bị bắt đi lưu đày, là thói quen không vâng lời Đức Chúa của họ.²² Lý do của sự trừng phạt ấy là rõ ràng, thời gian trừng phạt cũng được chỉ định.²³ Vì thế, việc Đức Chúa trừng phạt Ít-ra-en chính là thời gian Ngài sửa dạy và thanh luyện tâm hồn họ, để họ trở về cùng Thiên Chúa, để họ biết vâng nghe lời Ngài, để được sống lâu trên đất của tổ tiên. Với Đức Chúa, Ngài luôn thành tín, Ngài giữ lời hứa của mình.²⁴ Giờ đây, lời hứa này được thực hiện ngang qua vua Ky-rô. Qua ông, những người lưu đày được thúc giục trở về tái thiết cố hương. Đồng thời, qua ông, Thiên Chúa mở ra tia hy vọng cho con người, cho cuộc giải phóng khỏi ách thống trị tội lỗi mà trở về sống lại tương quan với Thiên Chúa như thuở ban đầu.

Lời Mời Gọi Sống Sứ Mạng Ngôn Sứ

Theo các nhà chú giải, mọi lời rao giảng đều là lời có tính ngôn sứ. Các ngôn sứ thời xưa là người trực tiếp truyền miệng những lời của Đức Chúa, các ngài thay mặt Đức Chúa để nói với con người. Các ngài công bố những sự kiện sẽ xảy ra, đó là những lời tiên báo về tương lai; các ngài giải thích về luật pháp, đó là những gì nói lên tâm tư của Đức Chúa. Như thế, sống theo thánh ý Thiên Chúa là sống sứ mạng ngôn sứ.

Do đó, mọi người đều được mời gọi sống sứ mạng ngôn sứ cho Thiên Chúa bằng chính đời sống trung tín, sống đúng phẩm giá của mình. Như vua Ky-rô, ông không dùng quyền bính của mình để đàn áp những người thuộc cấp. Ông nhìn nhận rằng, quyền bính của ông có được là do Đức Chúa ban cho ông (Er 1,2). Ông chỉ là một người được tuyển chọn để thực thi sứ mạng Đức Chúa trao phó. Vì thế, sống sứ mạng ngôn sứ không phải là làm cho người khác mất tự do nhưng được tự do. Hơn nữa, sứ mạng ngôn sứ càng được đòi hỏi nơi người Ki-tô hữu. Khi lãnh nhận bí tích Thánh Tẩy, họ được Thiên Chúa trao ban sứ mạng làm ngôn sứ cho Ngài. Nghĩa là đời sống của họ trước hết phải làm chứng nhân cho Thiên Chúa ở giữa trần gian. Họ phải có bốn phận loan báo lời Ngài cho muôn dân được biết, phải sống để ý định của Thiên Chúa được thể hiện nơi cuộc đời của họ và giữa những người, những nơi mà họ sống. Sống sứ mạng ấy, đôi khi đòi hỏi người Ki-tô hữu phải từ bỏ ý riêng, bỏ đi giá trị của cái trần gian để đổi lấy giá trị Nước Trời. Đặc biệt, một đời sống thực thi sứ mạng ngôn sứ là phải dám mặc lấy Đức Ki-

¹⁹ Ibid.

²⁰ Ibid.

²¹ X. Is 45,1-6.13.

²² X. Gr 25.

²³ X. Gr 29,10.

²⁴ K. Beville, *Exploring Ezra : The Secret Of Spiritual Success*, 20.

tô, dám sẵn sàng cùng với Ngài đem Tin Mừng tình yêu đến cho con người trong thế giới hôm nay. Vì thực thi sứ mạng ngôn sứ của mình, Đức Ki-tô đã phải mang lấy cái chết ô nhục trên thánh giá, để đền thay tội lỗi cho con người.

Tóm lại, sống sứ mạng ngôn sứ là sống cho lời và ý định của Thiên Chúa được tỏ lộ và ứng nghiệm. Sứ mạng này đòi hỏi tất cả mọi người dân thân tùy theo khả năng và chức vụ của mình. Trước hết là sống theo tiếng lương tâm ngay lành và trên hết là bước theo Đức Ki-tô vì Nước Trời.

Kết Luận

Lời tiên báo của ngôn sứ Giê-rê-mi-a vừa là lời tiên báo về hình phạt mà Đức Chúa giáng xuống dân Ngài bởi tội lỗi của họ, nhưng đồng thời cũng mở ra một hy vọng cho họ.²⁵ Giờ đây, lời hứa của Đức Chúa phán với Giê-rê-mi-a đã được ứng nghiệm: Ba-by-lon sụp đổ, Ít-ra-en được trả tự do, họ được trở về Giê-ru-sa-lem tái thiết đền thờ. Dưới nhãn quan chính trị, việc trả tự do cho Ít-ra-en là kế sách cai trị của Ky-rô; dưới nhãn quan tôn giáo, việc trả tự do cho Ít-ra-en được coi là do Thiên Chúa làm. Ngang qua Ky-rô, Thiên Chúa đã viếng thăm dân Ngài. Thiên Chúa đã chọn ông để trừng phạt Ba-by-lon; Ngài chọn ông để đưa dân về quê hương xứ sở; Ngài trao sứ mạng cho ông tái thiết đền thờ. Qua vua Ky-rô, sứ mạng tái thiết đền thờ không chỉ được trao cho người Ít-ra-en mà cho tất cả mọi thần dân của Ky-rô: thuộc mọi vương quốc trần gian. Hưởng ứng lời kêu gọi của Ky-rô, người ta góp công góp của đứng lên tái thiết đền thờ. Không dừng lại nơi đền thờ vật chất, sứ mạng tái thiết Giê-ru-sa-lem còn giúp mỗi người hướng đến sứ mạng tái thiết đền thờ tâm hồn. Mỗi người đều có bổn phận tái thiết đền thờ tâm hồn của mình để xứng đáng đón Con Thiên Chúa tái lâm trần gian. Đó cũng là hy vọng cho sự giải thoát khỏi ách nô lệ tội lỗi, giải thoát khỏi sự chết, để trở về quê hương hằng sống. Để tái thiết đền thờ tâm hồn, mỗi người cần phải đứng lên, trở về, loại bỏ những gì mình đang bám víu và cắm rễ sâu vào thế gian. Trở về là chấp nhận đi vào sự bất an, sự chông chênh của cuộc đời, nơi ấy chỉ còn lại niềm tin tưởng và phó thác vào bàn tay yêu thương quan phòng của Thiên Chúa.

Tài liệu tham khảo

- F. C. Holmgren (1987). *Israel Alive Again : A Commentary On The Books Of Ezra And Nehemiah*, International Theological Commentary. Edinburgh: W.B. Eerdmans Pub. Co, 2.
- K. Beville (2004). *Exploring Ezra : The Secret Of Spiritual Success*. Leominster, UK: Day One Publications, 20.
- K. N. Schoville (2001). *Ezra-Nehemiah*, The College Press NIV Commentary. Joplin, Mo.: College Press, 39.
- J. G. McConville (2001). *Ezra, Nehemiah, and Esther*, The Daily Study Bible Series. Louisville: Westminster John Knox Press, 6.
- Lange, J. P., Schaff, P., Schultz, W., & C. A. Briggs (2008). *A Commentary On The Holy Scriptures : Ezra*. Bellingham, WA: Logos Research Systems, Inc., 19.

²⁵ X. Gr 25,8-12.

M. Roberts, & L. J. Ogilvie (1993). *Volume 11 : Ezra, Nehemiah, Esther*, The Preacher's Commentary Series. Nashville, Tennessee: Thomas Nelson Inc., 40.

M. Lucado (1998). *Life Lessons From The Inspired Word Of God : Books of Ezra & Nehemiah*, Inspirational Bible Study Series. Dallas, Tex.: Word Pub., 13.

Biodata

Đaminh Nguyễn Văn Thế, S.J. là Tu sĩ Dòng Tên Việt Nam. Hiện nay Nguyễn Văn Thế đang là sinh viên Thần học Năm II tại Học Viện Thánh Giuse Dòng Tên, Việt Nam.

Đaminh Nguyen Van The, S.J. is a Jesuit from Vietnam. Nguyen Van The is now enrolled in the fourth year of theology at Saint Joseph Jesuit Scholasticate, Vietnam.